

Số: 320/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường gom khu công nghiệp phía Nam đường sắt từ Như Quỳnh đến Lương Tài (phân kỳ đầu tư giai đoạn 2: đoạn từ ĐT.380 đến Lương Tài), huyện Văn Lâm

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 193/NQ-HĐND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc dự kiến điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm giai đoạn 2021-2025 và phương án sử dụng nguồn tăng thu ngân sách cấp tỉnh năm 2021;

Thực hiện Kết luận số 639-KL/TU ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Hội nghị lần thứ 19 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIX, nhiệm kỳ 2020-2025 về chủ trương đầu tư một số dự án giao thông quan trọng;

Xét Tờ trình số 212/TTr-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường gom khu công nghiệp phía Nam đường sắt từ Như Quỳnh đến Lương Tài (phân kỳ đầu tư giai đoạn 2: đoạn từ ĐT.380 đến Lương Tài); Báo cáo thẩm tra số 937/BC-KTNS ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Ban Kinh tế -Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường gom khu công nghiệp phía Nam đường sắt từ Như Quỳnh đến Lương Tài (phân kỳ đầu tư giai đoạn 2: đoạn từ ĐT.380 đến Lương Tài), huyện Văn Lâm với nội dung như sau:

1. Tên dự án: xây dựng đường gom khu công nghiệp phía Nam đường sắt từ Như Quỳnh đến Lương Tài (phân kỳ đầu tư giai đoạn 2: đoạn từ ĐT.380 đến Lương Tài), huyện Văn Lâm.

2. Nhóm dự án: dự án nhóm B.
3. Cấp Quyết định chủ trương đầu tư: Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên.
4. Cấp Quyết định đầu tư dự án: Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Văn Lâm.
6. Địa điểm xây dựng: huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
7. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 485.000 triệu đồng, trong đó:
 - Chi phí giải phóng mặt bằng: 78.173 triệu đồng.
 - Chi phí xây dựng: 334.504 triệu đồng.
 - Chi phí quản lý, tư vấn, chi phí khác: 28.233 triệu đồng.
 - Chi phí dự phòng: 44.090 triệu đồng.
8. Nguồn vốn đầu tư
 - Ngân sách tỉnh: 350.000 triệu đồng.
 - Ngân sách huyện Văn Lâm: 135.000 triệu đồng.
9. Thời gian thực hiện dự án: năm 2022-2025.
10. Hình thức đầu tư của dự án: xây dựng mới.

11. Mục tiêu, quy mô dự án

11.1. Mục tiêu đầu tư: đầu tư xây dựng đường gom tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân và doanh nghiệp; thu hút đầu tư; hoàn thiện đồng bộ toàn tuyến đường gom dọc theo đường sắt trên địa bàn huyện Văn Lâm theo quy hoạch.

11.2. Quy mô đầu tư

a) Bình đồ tuyến: điểm đầu tuyến giao ĐT.380 thuộc địa phận xã Lạc Đạo, điểm cuối giao với ĐT.387 thuộc địa phận xã Lương Tài; tổng chiều dài tuyến đường khoảng $L = 8,5$ Km.

b) Trắc dọc tuyến: thiết kế đảm bảo phù hợp với quy hoạch và êm thuận trên toàn tuyến.

c) Trắc ngang tuyến

- Chiều rộng nền đường $B_{nền} = 13,5$ m.
- Chiều rộng mặt đường $B_{mặt} = 7,5$ m.
- Chiều rộng vỉa hè hai bên $B_{hè} = 2,0m + 4,0m = 6,0$ m.

d) Kết cấu mặt đường: mặt đường bê tông nhựa chặt 2 lớp dày 7 cm và 5 cm.

đ) Hệ thống thoát nước: thiết kế hệ thống thoát nước phù hợp với quy mô tuyến đường, có thỏa thuận với địa phương và các cơ quan liên quan.

e) Công trình trên tuyến

- Cầu qua sông: xây mới 01 cầu bắc qua sông, quy mô cầu phù hợp với quy mô cấp đường.
- Hào kỹ thuật: thiết kế hào kỹ thuật dưới vỉa hè để bảo vệ cho hệ thống cáp thông tin, viễn thông, điện chiếu sáng.
- Hệ thống chiếu sáng: thiết kế hệ thống chiếu sáng theo tiêu chuẩn.
- Hè đường, cây xanh: vỉa hè lát gạch bê tông xi măng, bố trí hố trồng cây hai bên; trồng cây xanh trung bình 10m/1 cây.

g) Hệ thống an toàn giao thông: theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Chỉ đạo lập, phê duyệt và quyết định đầu tư dự án theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật khi đã đảm bảo về nguồn vốn để triển khai thực hiện; triển khai thực hiện dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông và quy hoạch chung của tỉnh; quy hoạch vùng và quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện và các quy hoạch khác có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Đánh giá đúng hiện trạng công trình, khảo sát kỹ lưỡng để tính toán thiết kế xây dựng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn, đảm bảo suất đầu tư và yếu tố kinh tế - kỹ thuật của dự án, tiết kiệm, hiệu quả, đồng bộ. Có phương án cấm mốc giới quy hoạch để mở rộng tuyến đường trong giai đoạn sau, xin ý kiến của Cục Đường sắt Việt Nam và các cơ quan có liên quan để đảm bảo tính kết nối và tránh chong lán vào quy hoạch. Định kỳ thực hiện báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

c) Cân đối vốn ngân sách tỉnh và huyện Văn Lâm trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hằng năm để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ đối với dự án nhóm B theo Luật Đầu tư công, tránh phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản và kéo dài thời gian thực hiện dự án làm giảm hiệu quả đầu tư.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, kỳ họp thứ Mười một nhất trí thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. / . *Nguyễn*

Nơi nhận: *h*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTWQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh, -UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn
Trần Quốc Toàn